

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 204/2019/HS-ST
Ngày: 26/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thị Quý;
2. Phạm Nam Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 182/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi T; sinh năm: 1988; tại: Nghệ An; hộ khẩu thường trú: xã Thanh Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phi H; và bà: Nguyễn Thị L (chết); có vợ 02 con, lớn nhất sinh năm: 2015, nhỏ nhất sinh năm: 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam ngày: 01/3/2019. (Có mặt).

Bị hại: Anh Lê Văn T; sinh năm: 1998 (chết); địa chỉ: xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, tạm trú: xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Lê Văn H; sinh năm: 1968 và bà Trần Thị T, sinh năm: 1969 (cha mẹ ruột của bị hại); trú tại: xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của ông H: ông Lê Văn T – sinh năm: 1992; địa chỉ: xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa – Đại diện theo ủy quyền (có mặt)

Người bào chữa: ông Hồ Phước Long – sinh năm: 1975; luật sư Văn phòng luật sư Nhân Quyền – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 31/7/2018, Nguyễn Phi T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 37E1 – xxx trong tình trạng nồng độ cồn trong hơi thở vượt qui định (0.36 mg/1 lít khí thở) lưu thông trên tỉnh lộ 43 hướng từ Quốc lộ 1 về hướng cầu Ông Bó. Khi lưu thông đến trước nhà số xxx, tỉnh lộ 43 thuộc khu phố 2, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh, T điều khiển xe vượt lên bên trái 01 xe mô tô (chưa rõ biển số) do 01 người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, xe do T điều khiển đã lưu thông sang phần đường bên trái, chiều ngược lại 0,5m thì để phía trước bên trái xe mô tô biển số 37E1 – xxx đụng vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 55Y2 – xxx do anh Lê Văn T điều khiển ở chiều hướng ngược lại xảy ra tai nạn. Hậu quả sau tai nạn anh Lê Văn T bị chấn thương sọ não nặng được đưa đi cấp cứu đến 3 giờ 50 phút, ngày 4/8/2018 thì tử vong tại bệnh viện, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức Nguyễn Phi T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Hiện trường vụ tai nạn được Công an phường Bình Chiểu bảo vệ. Địa điểm xảy ra tai nạn là trước nhà số xxx, Tỉnh lộ 43 thuộc Khu phố 2, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức. Tỉnh lộ 43 được trải nhựa bằng phẳng, giữa đường được kẻ vạch sơn liên tục phân chia thành 02 chiều xe lưu thông ngược chiều nhau. Chiều rộng mặt đường mỗi chiều là 5m20. Chọn điểm cố định là trụ điện số H596 (vị trí số 1), mép lề phải tỉnh lộ 43 hướng từ cầu Ông Bó về hướng Quốc lộ 1 làm chuẩn.

Sau tai nạn hiện trường để lại: xe mô tô biển số 55Y2 - xxx, vết máu, xe mô tô biển số 37E1 – xxx. Vị trí các dấu vết như sau:

Xe mô tô biển số 55Y2 - xxx (vị trí số 2) ngã bên trái trên tỉnh lộ 43, đầu xe quay qua lề trái, đuôi xe quay vào lề chuẩn. Trục bánh trước đo vào lề chuẩn là 3m70. Trục bánh sau đo vào lề chuẩn 2m60, đo đến điểm cố định là 6m60.

Vết máu (vị trí số 3) để lại trên tỉnh lộ 43 gần xe mô tô biển số 55Y2 – xxx có kích thước 0m60 X 0m20. Tâm của vết máu đo vào lề chuẩn là 1m80, đo đến trục bánh sau xe mô tô biển số 55Y2 – xxx là 1m50.

Xe mô tô biển số 37E1 – xxx (vị trí số 4) ngã bên phải trên tỉnh lộ 43, đầu xe quay về hướng cầu Ông Bó, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ 1. Trục bánh trước và trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 3m90, trục bánh trước đo đến trục bánh trước xe mô tô biển số 55Y2 - xxx là 0m70.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông (BL; 23-26):

Xe mô tô biển số 55Y2 - xxx để lại: Vành trước cong, điểm gần nhất đo cách trục là 6cm. Bửng chắn gió bên trái bề có kích thước 10cm X 20cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 60cm. Kính chiếu hậu bên trái gãy, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 110cm.

Xe mô tô biển số 37E1 – xxx để lại: Bửng chắn gió bên trái bể, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 46cm. Mặt ngoài bên trái đầu máy còn dính chất liệu màu đen có kích thước 7cm X 7cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 26cm. Cản đạp số cong, có chiều hướng từ phải sang trái, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 17cm. Thanh kim loại giữ bửng chắn gió bên trái cong có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 26cm. Kính chiếu hậu bên trái bể, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 102cm.

Tại bản Kết luận giám định số 3485/C09B, ngày 31/8/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự tại TP.Hồ Chí Minh kết luận (BL: 58):

- Dấu vết gãy vỡ, trượt xước, mất chất màu xanh, bám chất màu đỏ, màu đen các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 37E1 – xxx (cung trước chắn bùn bánh trước, giảm xóc trước, cánh yếm, ổp động cơ, cản sang số) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết cong biến dạng, gãy vỡ, trượt xước mất chất màu đỏ, bám chất màu xanh, màu đen các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 55Y2 – xxx (bánh trước, giảm xóc trước, cánh yếm) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 37E1 – xxx với phương tiện khác.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết va chạm và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên xác định:

- + Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải tỉnh lộ 43 theo hướng từ cầu Ông Bô đến Quốc lộ 1.

- + Xe mô tô biển số 37E1 – xxx và xe mô tô biển số 55Y2 – xxx chuyển động bình thường và ngược chiều nhau trên tỉnh lộ 43.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 976/TT.18, ngày 04/9/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn T là do đa chấn thương.

Phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Phi T với kết quả là 0.36 mg/1lít khí thở. Nồng độ cồn trong hơi thở theo qui định là 0.25 mg/1lít khí thở.

Giấy chứng nhận của Bệnh viện quận Thủ Đức chứng nhận Lê Văn T đối với nồng độ cồn máu: 193,3mg/dl (193,3mg/100ml). Nồng độ cồn trong máu theo qui định là 50mg/100ml. Do vậy nồng độ cồn trong máu của Lê Văn T vượt mức qui định.

Vật chứng vụ án thu giữ:

Xe mô tô biển số 37E1 – xxx do Nguyễn Phi T đứng tên chủ sở hữu có giấy tờ đầy đủ và hợp lệ. Ngày 28/02/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả cho Nguyễn Phi T.

Xe mô tô biển số 55Y2 - xxx do Trần Văn V (cư trú phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Lê Văn T mua lại xe trên chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 25/01/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả cho anh Lê Văn T1 là anh của nạn nhân Lê

Văn T.

Về phần dân sự: Nguyễn Phi T hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lê Văn T là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) và được người thân của nạn nhân Lê Văn T đồng ý, bãi nại cho Nguyễn Phi T, không thắc mắc khiếu nại gì đối với vụ tai nạn giao thông

[2] Bản Cáo trạng số 191/CT-VKSTĐ ngày 21/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Phi T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm điểm b Khoản 2, (thuộc điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Phi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm điểm b Khoản 2, (thuộc điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù, phần bồi thường dân sự và vật chứng đã giải quyết xong.

Người bào chữa cho bị cáo T thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng, chưa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bởi lẽ bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, gia đình đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và đã được gia đình bị hại có đơn bãi nại, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ khi bị cáo bị bắt gia đình rơi vào hoàn cảnh vô cùng khó khăn, bị cáo có 02 con nhỏ và là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo là con của người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt dưới khung liên kề để xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Phi T không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo Nguyễn Phi T nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phi T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông, sơ đồ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Phi T, có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 37E1 – xxx trong tình trạng nồng độ cồn trong hơi thở vượt qui định 0.36 mg/1 lít khí thở, lưu thông lấn trái 0,5m không đúng phần đường, theo qui định vi phạm Khoản 8 Điều 8, Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, để phía trước bên trái xe mô tô biển số 37E1 – xxx đụng vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 55Y2 – xxx do anh Lê Văn T điều khiển ở chiều hướng ngược lại là nguyên nhân chính trực tiếp gây ra tai nạn làm anh Lê Văn T tử vong do đa chấn thương. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Phi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội của địa phương, lỗi gây tai nạn là của bị cáo, người bị hại không có lỗi. Vì vậy cần xử lý bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và được gia đình bị hại có đơn bãi nại, bị cáo là con của người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm một phần nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 37E1 – xxx do Nguyễn Phi T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/02/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả cho Nguyễn Phi T.

Xe mô tô biển số 55Y2 – xxx do Lê Văn T mua lại xe của ông Trần Văn V nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 25/01/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại cho gia đình bị hại.

Về phần dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn T là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) và được người thân của nạn nhân Lê Văn T đồng ý, bãi nại cho Nguyễn Phi T, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2019.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Phi T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Chi cục thuế Q.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã có)**

Đỗ Thị Thu Thảo